

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN PHÁP LUẬT TRONG PHÒNG, CHỐNG KHAI THÁC THỦY SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG KHAI BÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH (IUU)

● LÝ NAM HẢI¹ - NGUYỄN THỊ HOÀI LINH²

¹Giảng viên Chính Khoa Luật Hành chính,
Trường Đại học Luật, Đại học Huế,
Email: lynamhai@hueuni.edu.vn

²Giảng viên Bộ môn Pháp luật, Khoa Giáo dục Chính trị,
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế,
Email: nguyenthithoailinh@dhsphue.edu.vn

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh Việt Nam triển khai các giải pháp nhằm gỡ “thẻ vàng” IUU của Liên minh châu Âu và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về thủy sản, việc đổi mới hoạt động tư vấn pháp luật cho ngư dân giữ vai trò quan trọng. Thông qua phân tích quy định của Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành, khuyến nghị của Ủy ban châu Âu về chống khai thác IUU và đánh giá thực tiễn triển khai, bài viết chỉ ra những hạn chế về khả năng tiếp cận, phương thức truyền thông, mức độ số hóa nội dung và tính kịp thời của hoạt động tư vấn, đồng thời đề xuất định hướng đổi mới gắn với tích hợp nền tảng tư vấn trực tuyến, số hóa nội dung pháp luật thủy sản và tăng cường truyền thông trên môi trường số, lấy ngư dân làm trung tâm nhằm góp phần thực hiện bền vững mục tiêu gỡ “thẻ vàng” IUU tại Việt Nam.

Từ khóa: tư vấn pháp luật, khai thác IUU, chuyển đổi số.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã trở thành thách thức lớn đối với quản trị nghề cá bền vững trên phạm vi toàn cầu. Từ góc độ tiếp cận IUU, khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định không chỉ là

hành vi vi phạm hành chính đơn lẻ, mà là vấn đề quản trị nghề cá mang tính hệ thống, gắn với nghĩa vụ quốc tế, uy tín thương mại quốc gia và tính bền vững của nguồn lợi thủy sản¹. Theo thỏa thuận trong Hiệp định về Biện pháp quốc gia có cảng nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và xóa bỏ khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy

định, quốc gia có trách nhiệm bảo đảm hoạt động khai thác thủy sản trong phạm vi quyền tài phán của mình phù hợp với các chuẩn mực quản lý bền vững².

Các quy định về chống khai thác IUU có phạm vi điều chỉnh rộng, nội dung kỹ thuật phức tạp và gắn với yêu cầu truy xuất nguồn gốc, kiểm soát hành trình, xác nhận và chứng nhận sản lượng theo tiêu chuẩn của thị trường nhập khẩu, đặc biệt là Liên minh châu Âu. Trong khi đó, ngư dân - chủ thể trực tiếp thực hiện nghĩa vụ còn hạn chế trong khả năng tiếp cận thông tin pháp lý. Vì vậy, thông qua hoạt động tư vấn pháp luật, các nghĩa vụ như đăng ký, đăng kiểm tàu cá, lắp đặt và duy trì thiết bị giám sát hành trình, ghi chép nhật ký khai thác và thực hiện thủ tục xác nhận nguồn gốc thủy sản cần được chuyển tải dưới hình thức dễ hiểu, gắn với tình huống cụ thể và điều kiện thực tiễn của từng nhóm ngư dân. Đây chính là cơ chế chuyển hóa quy định pháp luật thành hành vi tuân thủ trên thực địa³.

Tại Việt Nam, vai trò của tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác IUU được đặt trong mối liên hệ chặt chẽ với mục tiêu gỡ bỏ cảnh báo “thẻ vàng” của Liên minh châu Âu. Các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đều nhấn mạnh yêu cầu nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức tuân thủ của ngư dân như một giải pháp mang tính nền tảng để khắc phục các tồn tại trong quản lý nghề cá. Theo đó, tư vấn pháp luật vừa được xem là kênh quan trọng góp phần hỗ trợ thực hiện Luật Thủy sản năm 2017 và các biện pháp chống khai thác IUU mà Việt Nam đã cam kết triển khai⁴ và cũng là một bộ phận cấu thành của cơ chế thực thi pháp luật thủy sản, có vai trò trực tiếp trong việc nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật của ngư dân.

2. Thực tiễn hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định

2.1. Kết quả đạt được của hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định

Hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống

khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) ở Việt Nam trong giai đoạn gần đây đã ghi nhận nhiều kết quả tích cực, thể hiện rõ ở cả mặt nhận thức của ngư dân và công tác quản lý nhà nước. Cơ sở dữ liệu quốc gia về nghề cá (VNFishbase) đã được cập nhật một cách bài bản và rộng rãi, tạo nền tảng quan trọng cho các hoạt động tư vấn pháp luật dựa trên dữ liệu chính thức. Tính đến cuối năm 2024, cả nước có tổng cộng 79.360 tàu cá được đăng ký và cập nhật thông tin trong hệ thống, trong đó 76.811 tàu cá có giấy phép khai thác hợp lệ phù hợp với yêu cầu của pháp luật thủy sản và các chuẩn mực quản lý nghề cá có trách nhiệm. Đây là bước tiến lớn so với giai đoạn trước, khi dữ liệu phân tán và thiếu đồng bộ đã gây khó khăn cho việc cung cấp thông tin pháp luật kịp thời và chính xác cho ngư dân⁵.

Bên cạnh đó, tỷ lệ trang bị thiết bị giám sát hành trình (VMS) một điều kiện pháp lý bắt buộc đối với tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên để phòng ngừa và kiểm soát IUU đã đạt mức rất cao. Theo số liệu thống kê, hơn 27.990/28.225 tàu cá trong nhóm này đã được lắp đặt VMS, tạo điều kiện để cơ quan quản lý theo dõi, đánh giá hoạt động khai thác và từ đó đưa ra những tư vấn pháp luật phù hợp với từng tình huống cụ thể trên biển⁶.

Trên các địa phương, công tác tư vấn pháp luật đã xuất hiện những mô hình tiếp cận tích cực. Tại Quảng Ninh, toàn bộ 4.116 tàu cá từ 6 mét trở lên đã được số hóa dữ liệu, và hệ thống chứng nhận truy xuất nguồn gốc điện tử (eCDT) đã được triển khai cho hơn 2.000 tàu, giúp ngư dân có thể hiểu rõ hơn các quy định về khai thác hợp pháp và truy xuất nguồn gốc sản phẩm của mình; qua đó giảm thiểu rủi ro bị coi là vi phạm IUU do thiếu thông tin hoặc khai thác sai quy định vùng biển⁷. Tại thành phố Hải Phòng, toàn bộ 820 tàu cá được cấp giấy phép, và nhóm tàu lớn hơn 15 mét duy trì việc truyền dữ liệu VMS đầy đủ, giúp hoạt động tư vấn pháp luật gắn chặt với kiểm soát hành trình và nhật ký khai thác trong từng chuyến biển⁸.

Tại nhiều địa phương ven biển khác, hoạt động

tuyên truyền pháp luật đã được lồng ghép với các chương trình tập huấn, diễn đàn ngư dân và buổi làm việc với cơ quan chức năng, giúp ngư dân hiểu hơn về các quy định pháp luật liên quan đến IUU, từ ghi chép nhật ký khai thác, khai báo vùng hoạt động đến trách nhiệm báo cáo với cơ quan chức năng. Tại Bến Tre, tỷ lệ tàu cá được trang bị VMS gần đạt 98,62%, và hoạt động hướng dẫn ngư dân đăng ký tàu cá và cập nhật dữ liệu nghề cá đã được các đơn vị chức năng triển khai rộng khắp, điều này góp phần giảm thiểu vi phạm do thiếu hiểu biết pháp luật⁹.

Mặt khác, công tác xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến IUU cũng đã có những diễn biến tích cực, phản ánh hiệu quả gián tiếp của hoạt động tư vấn pháp luật. Hiện nay các lực lượng chức năng đang tăng cường công tác thực thi pháp luật, kiên quyết ngăn chặn, xử lý triệt để các hành vi vi phạm khai thác IUU như mất kết nối VMS, vượt ranh giới khai thác trên biển, vi phạm vùng biển nước ngoài. Lũy kể từ năm 2024 đến ngày 13/10/2025, các lực lượng chức năng đã xử lý 26 tàu, khởi tố 8 tàu, còn 57 tàu đang xác minh xử lý, 4 tàu chưa rõ thông tin; khởi tố 59 vụ, 96 bị can, đã xét xử 29 vụ, 67 bị cáo¹⁰.

2.2. Hạn chế hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định

Trong bối cảnh Việt Nam vẫn đang chịu cảnh báo “thẻ vàng” IUU của Liên minh châu Âu, những hạn chế trong hoạt động tư vấn pháp luật cho ngư dân không chỉ mang tính kỹ thuật hay tổ chức, mà còn phản ánh các vấn đề sâu xa về cách tiếp cận pháp lý, năng lực thực thi và cơ chế phối hợp trong quản lý nghề cá.

Thứ nhất, tư vấn pháp luật chưa thực sự được thiết kế như một công cụ hỗ trợ tuân thủ (compliance-support mechanism) trong thực thi pháp luật chống IUU, mà vẫn chủ yếu triển khai theo mô hình tuyên truyền hành chính một chiều. Nội dung tư vấn thường nhấn mạnh các quy định cấm, nghĩa vụ và chế tài xử phạt, trong khi chưa phân tích rõ mối liên hệ giữa hành vi khai thác cụ

thể với rủi ro pháp lý, nguy cơ mất thị trường và hệ quả quốc tế mà Việt Nam đang đối mặt.

Trong các đợt làm việc của Đoàn Thanh tra thuộc Ủy ban châu Âu tại Việt Nam (2018-2023), Ủy ban châu Âu (EC) đã gửi công thư ngày 25/6/2018 (Ares(2018)3356871) cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thông báo ý kiến của EC đối với các nội dung Đoàn Thanh tra đã kiểm tra tại Việt Nam. Việt Nam chưa thể hiện được trách nhiệm đầy đủ của quốc gia treo cờ (quản lý tàu cá) và trách nhiệm của quốc gia ven biển (bảo vệ nguồn lợi thủy sản) như: chưa kiểm soát chặt chẽ được tàu thuyền ra vào cảng và hoạt động của tàu thuyền trên biển cũng như xác nhận loài, sản lượng cập bến¹¹. Sau đợt thanh tra thực tế lần thứ 4, Đoàn Thanh tra EC đã đưa ra một loạt các khuyến nghị mà nước ta cần giải quyết dứt điểm để gỡ thẻ vàng IUU. Đặc biệt, EC nhấn mạnh các biện pháp tuyên truyền chưa đủ mạnh để tạo thay đổi hành vi thực chất, nhất là trong kiểm soát tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

Thứ hai, hoạt động tư vấn pháp luật chưa theo kịp yêu cầu pháp lý ngày càng phức tạp của cơ chế chống IUU. Thực tế, hoạt động tư vấn pháp luật cho ngư dân lại chưa giải thích đầy đủ các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, nhật ký khai thác, xác nhận sản lượng và kiểm soát hành trình dưới góc độ pháp lý kỹ thuật, dẫn đến tình trạng nhiều hồ sơ khai thác bị coi là “không hợp lệ” dù ngư dân không cố ý vi phạm. EU áp dụng cơ chế kiểm soát IUU theo Council Regulation (EC) No 1005/2008, yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguồn gốc, xác nhận sản lượng, nhật ký khai thác và kiểm soát hành trình. Nhiều lô hàng thủy sản xuất khẩu sang EU bị cảnh báo hoặc yêu cầu xác minh bổ sung do hồ sơ khai thác không đầy đủ, sai sót trong xác nhận nguồn gốc nguyên liệu. Một số địa phương thừa nhận tình trạng ngư dân ghi nhật ký khai thác mang tính đối phó, thiếu chính xác do không hiểu đầy đủ ý nghĩa pháp lý của từng chỉ tiêu kỹ thuật¹².

Thứ ba, sự chênh lệch lớn trong khả năng tiếp cận tư vấn pháp luật giữa các nhóm ngư dân là một

vướng mắc nổi bật. Các chương trình kiểm tra, giám sát và tập huấn IUU chủ yếu tập trung vào nhóm tàu dài từ 15m trở lên (đối tượng bắt buộc lắp VMS) trong khi cơ cấu đội tàu cá Việt Nam, phần lớn là tàu công suất nhỏ, khai thác ven bờ. Hoạt động xa bờ được tiếp cận thường xuyên với hoạt động kiểm tra, giám sát và hướng dẫn pháp luật, thì nhóm tàu cá nhỏ, khai thác ven bờ vốn chiếm tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu nghề cá Việt Nam lại ít được tư vấn pháp luật một cách bài bản và liên tục. Đây chính là nhóm đối tượng dễ vi phạm các quy định về đăng ký tàu cá, ghi chép nhật ký khai thác và báo cáo sản lượng, nhưng lại chưa được đặt đúng vị trí trung tâm trong chính sách tư vấn pháp luật IUU.

Thứ tư, chuyển đổi số trong quản lý nghề cá chưa được tích hợp hiệu quả với hoạt động tư vấn pháp luật. Mặc dù Việt Nam đã xây dựng và vận hành nhiều hệ thống số như VnFishbase, thiết bị giám sát hành trình (VMS) hay hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử, song các công cụ này chủ yếu phục vụ mục tiêu quản lý, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước. Ngư dân vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận, khai thác và sử dụng dữ liệu số để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Việc thiếu các nền tảng tư vấn pháp luật số hóa, thân thiện với ngư dân khiến chuyển đổi số chưa phát huy đầy đủ vai trò hỗ trợ tuân thủ pháp luật IUU.

Thứ năm, năng lực của đội ngũ tham gia tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thủy sản còn nhiều hạn chế. Phần lớn cán bộ làm công tác tư vấn là lực lượng kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về pháp luật thủy sản quốc tế, pháp luật EU về IUU và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến truy xuất nguồn gốc. Cùng với đó, cơ chế phối hợp giữa các chủ thể tham gia tư vấn pháp luật còn thiếu tính hệ thống. Hoạt động tư vấn hiện nay được triển khai phân tán giữa cơ quan quản lý trung ương, chính quyền địa phương, lực lượng kiểm ngư và các tổ chức nghề nghiệp của ngư dân, nhưng chưa có cơ chế điều phối thống nhất. Việc thiếu một chiến lược tư vấn pháp luật IUU mang tính quốc gia khiến nội dung tư vấn còn chồng chéo, thiếu liên thông và

chưa hình thành được chuỗi hỗ trợ pháp lý xuyên suốt từ bờ ra biển.

3. Giải pháp hoàn thiện hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định

Thứ nhất, hoàn thiện cơ sở pháp lý và nội dung tư vấn pháp luật về phòng, chống khai thác IUU.

Hoạt động tư vấn pháp luật cần tập trung làm rõ các nhóm nghĩa vụ pháp lý quan trọng như: đăng ký, đăng kiểm tàu cá; lắp đặt và duy trì thiết bị giám sát hành trình; ghi chép, nộp nhật ký khai thác; thực hiện xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác. Đây cũng là những nội dung mà Liên minh châu Âu đặc biệt quan tâm trong quá trình đánh giá nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam. Định hướng này phù hợp với các yêu cầu đã được xác định trong Kế hoạch hành động quốc gia chống khai thác IUU do Thủ tướng Chính phủ ban hành, coi việc nâng cao nhận thức và tuân thủ pháp luật của ngư dân là giải pháp nền tảng để gỡ “thẻ vàng” IUU¹³.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả tổ chức và phương thức thực hiện hoạt động tư vấn pháp luật.

Cần đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong tư vấn pháp luật thông qua việc số hóa nội dung pháp luật thủy sản, xây dựng các kênh tư vấn trực tuyến và tăng cường truyền thông pháp luật trên môi trường số. Việc tích hợp dữ liệu nghề cá và cung cấp thông tin pháp luật kịp thời cho ngư dân đã được Chính phủ và các cơ quan quản lý xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và phòng, chống khai thác IUU¹⁴.

Trên cơ sở đó, cần đổi mới phương thức tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật theo hướng lấy ngư dân làm trung tâm, tăng cường tư vấn trực tiếp tại cộng đồng ven biển và tại các cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền. Cần tổ chức tư vấn thường xuyên tại cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền, cộng đồng ven biển. Xây dựng hệ thống tư vấn lưu động tại cảng biển/xã

ven biển kết hợp với đội ngũ luật gia - chuyên gia thủy sản. Tư vấn trực tuyến số hóa (hệ thống chatbot, database đáp ứng dễ hiểu cho ngư dân). Xây dựng cơ sở dữ liệu hỏi - đáp tình huống vi phạm thực tế. Tài liệu hình ảnh/video minh họa quy trình ghi nhật ký, vận hành VMS... phù hợp nhận thức người ngư dân.

Thứ ba, nâng cao năng lực của đội ngũ thực hiện tư vấn pháp luật về phòng, chống khai thác IUU.

Năng lực chuyên môn của đội ngũ thực hiện chưa đồng đều, đặc biệt là thiếu kiến thức chuyên sâu về các yêu cầu quốc tế trong phòng, chống khai thác IUU. Do đó, cần chú trọng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn pháp luật, tuyên truyền pháp luật thủy sản ở cơ sở. Việc đào tạo, bồi dưỡng cần tập trung vào các nội dung như: Quy định của pháp luật Việt Nam về chống khai thác IUU; Các khuyến nghị của Liên minh châu Âu đối với Việt Nam; Kỹ năng tư vấn, giải thích pháp luật phù hợp với trình độ nhận thức của ngư dân. Bên cạnh đó, cần khuyến khích sự tham gia của luật sư, chuyên gia pháp lý và các nhà khoa học trong lĩnh vực thủy sản vào hoạt động tư vấn pháp luật, nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và chiều sâu học thuật của hoạt động này.

Thứ tư, tăng cường gắn kết hoạt động tư vấn pháp luật với công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm IUU.

Cần tăng cường gắn kết hoạt động tư vấn pháp luật với quá trình kiểm tra, giám sát nghề cá, đặc biệt tại các cảng cá và khu neo đậu tàu thuyền. Hoạt động tư vấn pháp luật cần được triển khai song song với việc phổ biến kết quả xử lý các hành vi vi phạm điển hình, qua đó giúp ngư dân nhận thức rõ tính nghiêm minh của pháp luật và vai trò phòng ngừa của tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác IUU. Đây cũng là yêu cầu được đặt ra trong các chỉ đạo của Chính phủ về việc siết chặt quản lý, giám sát tàu cá và xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến IUU nhằm đáp ứng các khuyến nghị của Liên minh châu Âu.

Thứ năm, tăng cường phối hợp giữa các chủ thể trong hoạt động tư vấn pháp luật về phòng, chống khai thác IUU.

Sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức trợ giúp pháp lý và chính quyền địa phương trong hoạt động tư vấn pháp luật còn thiếu chặt chẽ, dẫn đến nội dung tư vấn chưa thống nhất và hiệu quả chưa cao. Cần tăng cường thiết lập và củng cố cơ chế phối hợp liên ngành trong hoạt động tư vấn pháp luật về phòng, chống khai thác IUU. Hoạt động tư vấn pháp luật phải có sự tham gia đồng bộ của cơ quan quản lý thủy sản, lực lượng kiểm ngư, chính quyền cấp cơ sở và các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương ven biển. Việc phối hợp này không chỉ giúp thống nhất nội dung tư vấn, mà còn tạo điều kiện để nắm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc của ngư dân trong quá trình thực hiện pháp luật về chống khai thác IUU.

Thứ sáu, bảo đảm tính bền vững của hoạt động tư vấn pháp luật gắn với sinh kế và lợi ích của ngư dân.

Tư vấn pháp luật không chỉ dừng lại ở việc phổ biến nghĩa vụ và chế tài, mà cần kết hợp hướng dẫn ngư dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, hỗ trợ khai thác hợp pháp và phát triển sinh kế thay thế. Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng phát triển bền vững ngành thủy sản và được xác định trong các chiến lược, chương trình quốc gia về phát triển thủy sản gắn với chống khai thác IUU. Việc gắn tư vấn pháp luật với lợi ích thiết thực của ngư dân sẽ góp phần nâng cao tính tự giác tuân thủ pháp luật và tạo nền tảng bền vững cho mục tiêu gỡ “thẻ vàng” IUU.

4. Kết luận

Thực tiễn cho thấy, hoạt động tư vấn pháp luật trong phòng, chống khai thác IUU ở Việt Nam đã đạt những kết quả bước đầu nhưng vẫn còn hạn chế về nội dung, phương thức tổ chức, năng lực thực hiện, phối hợp liên ngành và sự gắn kết với sinh kế ngư dân. Bài viết đề xuất các giải pháp trọng tâm gồm: Hoàn thiện cơ sở pháp lý và nội dung tư vấn; Đổi mới phương thức theo hướng lấy ngư dân làm

trung tâm, gắn với chuyển đổi số; Nâng cao năng lực đội ngũ; Tăng cường liên kết giữa tư vấn với kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; Củng cố cơ chế phối hợp và bảo đảm tính bền vững gắn với sinh kế. Đổi mới hoạt động tư vấn pháp luật không chỉ nhằm

tháo gỡ “thẻ vàng” của Liên minh châu Âu, mà còn là giải pháp lâu dài để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật thủy sản, phát triển ngành theo hướng bền vững và tăng cường uy tín quốc gia trong quản trị nghề cá có trách nhiệm ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹ FAO (2001). International Plan of Action to Prevent, Deter and Eliminate Illegal, Unreported and Unregulated Fishing (IPOA-IUU), Rome.

² FAO (2009). Agreement on Port State Measures to Prevent, Deter and Eliminate IUU Fishing;

³ Quốc hội (2017). Luật Thủy sản số 18/2017/QH14, ngày 21/11/2017.

⁴ Thủ tướng Chính phủ (2023). Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 ban hành “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với đoàn thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4”;

⁵ Thanh Lê (2025). Nghề An triển khai đồng bộ các giải pháp để tháo gỡ thẻ vàng của EC. Truy cập tại: <https://baonghean.vn/nghe-an-trien-khai-dong-bo-cac-giai-phap-de-thao-go-the-vang-cua-ec-10311789>.

⁶ Minh Chiến (2025), Lắp thiết bị giám sát 100% tàu cá để tránh vi phạm IUU, truy cập tại: <https://tuoitre.vn/lap-thiet-bi-giam-sat-100-tau-ca-de-tranh-vi-pham-iuu-20251029154245341>.

⁷ Thanh Vân (2026). Đồng bộ dữ liệu và hiện đại hóa hạ tầng nghề cá. Truy cập tại: <https://baotintuc.vn/kinh-te-bien-dao/dong-bo-du-lieu-va-hien-dai-hoa-ha-tang-nghe-ca-20260107171544860.htm>

⁸ Ngô Quang Thái (2025). Hải Phòng quyết liệt chống vi phạm khai thác IUU. Truy cập tại: <https://www.nguoiduatin.vn/hai-phong-quyet-liet-chong-vi-pham-khai-thac-iuu-204250328101126975.htm>.

⁹ NT (2025). Bến Tre: Hơn 98% tàu cá thuộc diện bắt buộc đã lắp đặt thiết bị giám sát. Truy cập tại: <https://baochinhphu.vn/ben-tre-hon-98-tau-ca-thuoc-dien-bat-buoc-da-lap-dat-thiet-bi-giam-sat-102240719111812645.htm>.

¹⁰ Như Ngọc (2025). Kiên quyết ngăn chặn, xử lý triệt để các hành vi vi phạm khai thác IUU. Truy cập tại: <https://angiang.gov.vn/vi/kien-quyet-ngan-chan-xu-ly-triet-de-cac-hanh-vi-vi-pham-khai-thac-iuu>.

¹¹ Thành Chung (2018). EC tiếp tục khuyến nghị cho Việt Nam khắc phục "thẻ vàng". Truy cập tại <https://baoquangtri.vn/kinh-te/201807/ec-tiep-tuc-khuyen-nghi-cho-viet-nam-khac-phuc-the-vang-2157877/>.

¹² Nguyễn Tâm (2025), Tại sao nhiều ngư dân vẫn còn ngần ngại áp dụng sổ nhật ký đánh bắt điện tử? Truy cập tại <https://baohatinh.vn/vi-sao-nhieu-ngu-dan-chua-man-ma-voi-nhat-ky-khai-thac-thuy-san-dien-tu-post291191.html>

¹³ Thủ tướng Chính phủ (2023). Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 ban hành “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với đoàn thanh tra của ủy ban châu âu lần thứ 4”;

¹⁴ Minh Khôi (2025). Đẩy mạnh số hóa trong giám sát tàu cá, bảo đảm dữ liệu 'đúng, đủ, sạch, sống. Truy cập tại: <https://baochinhphu.vn/day-manh-so-hoa-trong-giam-sat-tau-ca-bao-dam-du-lieu-dung-du-sach-song-10226010619210399.htm>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quốc hội (2012), Luật phổ biến giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13, ngày 20/6/2012;

Thủ tướng Chính phủ (2018). Quyết định số 78/2018 QĐ-TTg về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025;

Hải Đăng (2025). Combating IUU fishing: Strengthening capacity for Administrative sanctions. Truy cập tại: <https://tongcucthuysan.gov.vn/vi-vn/Th%E1%BB%A7y-s%E1%BA%A3n-vi%E1%BB%87t-nam/doc-tin/022877/2025-07-01>.

Ngày nhận bài: 12/3/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/03/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/4/2026

INNOVATING LEGAL ADVISORY SERVICES FOR THE PREVENTION AND CONTROL OF ILLEGAL, UNREPORTED, AND UNREGULATED (IUU) FISHING

● **LY NAM HAI**¹

● **NGUYEN THI HOAI LINH**²

¹Senior Lecturer, Faculty of Administrative Law, Hue University of Law, Hue University

²Lecturer, Department of Law, Faculty of Political Education,
Hue University of Education, Hue University

ABSTRACT:

In the context of Vietnam’s efforts to lift the European Union’s IUU “yellow card” and advance digital transformation in fisheries governance, innovation in legal advisory services for fishermen has become increasingly critical. Drawing on an analysis of the Law on Fisheries, its implementing instruments, and the European Commission’s recommendations on combating IUU fishing, alongside an assessment of current practice, this study identifies key constraints, including limited accessibility, ineffective communication approaches, insufficient digitization of legal content, and delays in advisory delivery. The study further outlines strategic directions for reform, emphasizing the integration of online advisory platforms, comprehensive digitization of fisheries regulations, and enhanced digital communication centered on fishermen, thereby contributing to the sustainable realization of Vietnam’s objective of removing the IUU “yellow card.”

Keywords: legal consulting, IUU fishing, digital transformation.